

Số: 1869 /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I (từ chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp) đối với viên chức hành chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính năm 2025 và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I (từ chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp) đối với viên chức hành chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2025 (Danh sách kèm theo).

Điều 2. Viên chức đạt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng I (từ chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp) được bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Chuyên viên cao cấp (mã số 01.001).

Thời gian hưởng lương chức danh nghề nghiệp hạng I (từ chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp) kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và thời gian xét nâng bậc lương lần sau được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ lên hạng I (từ chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp) đối với viên chức hành chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2025, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Các Thứ trưởng (*để biết*);
- Hội đồng xét thăng hạng;
- Ban Giám sát kỳ xét;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, MP.10.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**




Tạ Quang Đông

KẾT QUẢ

XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP LÊN HẠNG I (TỪ CHUYÊN VIÊN CHÍNH LÊN CHUYÊN VIÊN CAO CẤP) ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1869 /QĐ-BVHTTDL ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh/Đơn vị công tác	Mã số CDNN hiện giữ	Mã số CDNN được thăng hạng	Kết quả xét	Ghi chú
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	1. Cục Thể dục thể thao Việt Nam (04 viên chức)							
	<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>							
1	Tạ Hồng Hải	22/11/1967		Giám đốc Trung tâm Thể thao Ba Đình	01.002	01.001	Đạt	
2	Phạm Tuấn Anh	09/01/1972		Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ thể dục thể thao, Trung tâm Thể thao Ba Đình	01.002	01.001	Đạt	
3	Nguyễn Mạnh Hùng	02/12/1967		Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia (Giám đốc Trung tâm Huấn luyện Thể thao quốc gia trước đây)	01.002	01.001	Đạt	
4	Lý Đức Thùy	05/6/1966		Giám đốc Trung tâm Thông tin - Truyền thông Thể dục thể thao	01.002	01.001	Đạt	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh/Đơn vị công tác	Mã số CDNN hiện giữ	Mã số CDNN được thăng hạng	Kết quả xét	Ghi chú
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	2. Cục Văn hoá các dân tộc Việt Nam (01 viên chức)							
	<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>							
5	Ngô Thị Hồng Thắm		07/7/1972	Giám đốc Ban Quản lý Khu các làng dân tộc	01.002	01.001	Đạt	
	3. Bảo tàng Hồ Chí Minh (01 viên chức)							
	<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>							
6	Vũ Mạnh Hà	08/7/1972		Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh	01.002	01.001	Đạt	
	4. Bảo tàng Lịch sử quốc gia (01 viên chức)							
	<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>							
7	Nguyễn Văn Đoàn	18/5/1971		Giám đốc Bảo tàng Lịch sử quốc gia	01.002	01.001	Đạt	
	5. Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch (01 viên chức)							
	<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>							
8	Lê Thị Phụng		20/9/1973	Giám đốc Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch	01.002	01.001	Đạt	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh/Đơn vị công tác	Mã số CDNN hiện giữ	Mã số CDNN được thăng hạng	Kết quả xét	Ghi chú
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	6. Viện Phim Việt Nam (01 viên chức)							
	<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>							
9	Nguyễn Huy Hoàng	29/8/1976		Phó Viện trưởng Viện Phim Việt Nam	01.002	01.001	Đạt	
	7. Trường Cán bộ quản lý văn hoá, thể thao và du lịch (01 viên chức)							
	<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>							
10	Phạm Quế Anh	19/12/1974		Hiệu trưởng Trường Cán bộ quản lý văn hoá, thể thao và du lịch	01.002	01.001	Đạt	
11	Nguyễn Thanh Thuỷ		20/5/1976	Phó Hiệu trưởng Trường Cán bộ quản lý văn hoá, thể thao và du lịch	01.002	01.001	Đạt	
	8. Trường Đại học Sân khấu Điện ảnh Hà Nội (01 viên chức)							
	<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>							
12	Nguyễn Thị Thu Hiền		21/3/1983	Trưởng phòng Hành chính, Tổng hợp	01.002	01.001	Đạt	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh/Đơn vị công tác	Mã số CDNN hiện giữ	Mã số CDNN được thăng hạng	Kết quả xét	Ghi chú
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
9. Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội (01 viên chức)								
<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>								
13	Vũ Khắc Lương	04/9/1971		Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội	01.002	01.001	Đạt	
10. Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng (01 viên chức)								
<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>								
14	Phạm Văn Long	13/12/1977		Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng	01.002	01.001	Đạt	
11. Trung tâm Chuyển đổi số Văn hoá, Thể thao và Du lịch (01 viên chức)								
<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>								
15	Nguyễn Thị Hoàng Lan		01/12/1976	Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Văn hoá, Thể thao và Du lịch	01.002	01.001	Đạt	
12. Thư viện Quốc gia Việt Nam (01 viên chức)								
<i>Viên chức lãnh đạo quản lý</i>								
16	Nguyễn Ngọc Anh		19/8/1979	Phó Giám đốc Thư viện Quốc gia Việt Nam	01.002	01.001	Đạt	